

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐTTĐ THẠC SĨ NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐỢT 1 NĂM 2025

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác	Thấm niên công tác	Văn bằng đại học	Hệ DH Năm TN	Ngành DT	Xếp loại TN	Đối tượng		Bỏ túc kiến thức	Đối tượng thuộc diện ưu tiên	Ghi chú
											Tự do	CQ cũ			
1	Nguyễn Kiều Anh	Nữ	30/4/1998	Hưng Yên	Công ty Cổ phần Hợp tác Giáo dục Việt Nam, Bắc Từ Liêm, HN	05 năm	Trường Đại học SPHN	2020	Giáo dục chính trị	Xuất sắc	x		T5/2025		
2	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	08/11/1997	Hà Nội	Trường Quốc tế Singapore, Vạn Bảo, Hà Nội	03 năm	Trường Đại học SPHN	2022	Giáo dục tiểu học	Giỏi	x		T5/2025		
3	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	06/9/2000	Nam Định	Trường TH Đoàn Thị Điểm, HN	04 năm	Trường Đại học Thủ Đô HN	2023	Giáo dục tiểu học	Xuất sắc		x	T5/2025		
4	Trần Thị Vân Anh	Nữ	17/7/1987	Hà Nội	Trường TH, THCS và THPT Thực Nghiệm KHGD, HN	16 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2013	SP Toán học	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
5	Trần Thị Ngọc Bích	Nữ	02/12/1977	Hà Nội	Trường THPT Yên Hòa, Cầu Giấy, HN	22 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy-1999	Tin học	TB		x	T5/2025	Miễn TA (CCTA B1 Đại học Hà Nội)	Đã có bài báo
6	Trần Thị Thái Hà	Nữ	16/9/1985	Hà Nội	Trường Mầm non Huỳnh Cung, Thanh Trì, HN	19 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2011	Giáo dục mầm non	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
7	Vũ Thị Hải	Nữ	04/4/1981	Hải Dương	Trường THCS Văn Khê, Hà Đông, HN	23 năm	Trường Đại học SPHN	Tại chức-2009	SP Ngữ Văn	Khá	x		T5/2025		
8	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	04/10/1980	Phú Thọ	Trường Mầm non Tuổi Thơ, Hoàng Mai, HN	24 năm	Học viện Quản lý Giáo dục	Chính quy-2015	Quản lý giáo dục	Khá		x			Ngành đúng
9	Trần Thị Hằng	Nữ	19/10/1983	Nam Định	Trường Mầm non Chú Voi Con, Ba Đình, HN	20 năm	Trường Đại học SPHN	Chuyên tu - 2007	Giáo dục mầm non	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
10	Ngô Thị Thu Hiền	Nữ	14/11/1982	Hà Nội	Trường Mầm non B xã Vạn Phúc, Thanh Trì, HN	22 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2011	Giáo dục mầm non	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
11	Lê Minh Hòa	Nữ	29/9/1996	Hà Nội	Trường THCS Tam Hiệp, Thanh Trì, HN	05 năm	Trường Đại học SPHN 2	2022	SP Ngữ Văn	Khá	x		T5/2025		
12	Đặng Thị Thanh Huyền	Nữ	23/3/1984	Hà Nội	Trường TH Vĩnh Tuy, HBT, HN	18 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2011	Giáo dục tiểu học	Khá		x	T5/2025	Miễn TA (Cử nhân NNA - ĐH Mỏ HN)	
13	Ngô Thị Huyền	Nữ	20/6/1989	Hà Nam	Trường TH Đồng Đa, HN	09 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2019	Giáo dục tiểu học	Khá	x		T5/2025		
14	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	06/5/1999	Hà Nội	Trường TH Đồng Quang A, Quốc Oai, HN	02 năm	Trường Đại học SPHN	2023	Giáo dục tiểu học	Khá	x		T5/2025		
15	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	02/02/1983	Hà Nội	Trường Mầm non Yên Ngưu, Thanh Trì, HN	22 năm	Trường Đại học SPHN	Tứ xa-2008	Giáo dục mầm non	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
16	Nguyễn Thị Hương	Nữ	10/7/1986	Hà Nội	Trường Mầm non A xã Đông Mỹ, Thanh Trì, HN	18 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2011	Giáo dục mầm non	TB		x	T5/2025		Đã có bài báo

44

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác	Thâm niên công tác	Văn bằng đại học	Hệ DH Năm TN	Ngành DT	Xếp loại TN	Đối tượng		Bổ túc kiến thức	Đối tượng thuộc diện ưu tiên	Ghi chú
											Tự do	CQ cũ			
17	Tổng Thị Lan	Nữ	23/7/1979	Ninh Bình	Trường THCS Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	25 năm	Trường Đại học SPHN	Tại chức-2005	Giáo dục chính trị	Khá	x		T5/2025		
18	Vũ Thị Thủy Liên	Nữ	11/8/1981	Hà Nội	Trường Mầm non Yên Ngưu, Thanh Trì, HN	24 năm	Trường Đại học SPHN	Từ xa-2009	Giáo dục mầm non	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
19	Ngô Ngọc Linh	Nữ	03/9/1994	Hải Dương	Trường THCS&THPT Alfred Nobel	09 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy-chất lượng cao - 2016	SP Lịch sử	Xuất sắc		x	T5/2025		
20	Nguyễn Phương Linh	Nữ	01/11/1999	Hà Nội	Trường TH Đồng Nhân, HBT, HN	02 năm	Trường Đại học SPHN	2023	Giáo dục tiểu học	Khá		x	T5/2025		
21	Nguyễn Thị Loan	Nữ	14/7/1986	Hung Yên	Trường TH&THCS Bình Kiều, Khoái Châu, Hưng Yên	15 năm	Trường Đại học SPHN 2	VLVH-2011	Ngữ văn	Khá	x		T5/2025		
22	Nguyễn Tất Lương	Nam	31/7/1977	Hà Nội	Trường THCS Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN	26 năm	Trường Đại học SPHN	Tại chức-2007	SP Hóa học	TB	x		T5/2025		Đã có bài báo
23	Nguyễn Phương Nga	Nữ	20/8/1997	Hà Nội	Trường TH Đoàn Thị Điểm, HN	07 năm	Trường Đại học Thủ Đô HN	2022	Giáo dục tiểu học	Giỏi		x	T5/2025		
24	Nguyễn Thị Ngà	Nữ	23/3/1984	Thanh Hóa	Trường TH và THCS Lômônôxốp Tây Hà Nội	18 năm	Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên	Chính quy - 2007	SP Ngữ Văn	TBK		x	T5/2025		Đã có bài báo
25	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	11/6/1981	Hà Nội	Trường Mầm non Sasuke Định Công, Hoàng Mai, HN	08 năm	Trường Đại học Giáo dục	VLVH-2024	Giáo dục mầm non	Khá		x	T5/2025		
26	Bach Hồng Ngọc	Nữ	10/02/1998	Hà Nội	Trường TH Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội	06 năm	Trường Đại học SPHN	2023	Giáo dục tiểu học	Khá	x		T5/2025		
27	Giang Thị Thanh Nhân	Nữ	11/12/1980	Hà Nội	Trường Mầm non Trần Phú, Hoàng Mai, HN	25 năm	Học viện Quản lý Giáo dục	VLVH-2018	Quản lý giáo dục	Khá		x			Ngành đúng
28	Nguyễn Minh Nhật	Nữ	19/11/1996	Hà Nội	Trường THCS Lý Sơn, Long Biên, HN	05 năm	Trường Đại học SPHN	2021	SP Tiếng Anh	Khá		x	T5/2025	Miền TA	
29	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	12/4/1993	Hà Nội	Trường TH Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội	09 năm	Trường Đại học SPHN 2	2022	Giáo dục tiểu học	Giỏi		x	T5/2025		
30	Phan Thị Kim Oanh	Nữ	14/3/2001	Hà Tĩnh	Trường THCS Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội	01 năm	Trường Đại học Giáo dục	Chính quy - 2024	SP KHTN	Khá		x	T5/2025		
31	Triệu Phan Phương	Nam	06/12/1984	Hà Nội	Trường TH Yên Xá, Thanh Trì, HN	10 năm	Trường Đại học SPHN 2	VLVH-2017	Giáo dục tiểu học	Khá	x		T5/2025		
32	Lê Thị Phương	Nữ	16/7/1989	Hung Yên	Trường TH&THCS Đông Tảo, Khoái Châu, Hưng Yên	10 năm	Trường Đại học Tây Bắc	Chính quy-2011	SP Vật lý	Khá		x	T5/2025		
33	Nguyễn Xuân Quang	Nam	29/9/1996	Hà Nội	Trường TH Phú Đồng, Gia Lâm, HN	03 năm	Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	2022	Giáo dục thể chất	Khá	x		T5/2025	Miền TA (Cư nhân NNA - Đại học Thái Nguyên)	
34	Hồ Phương Thảo	Nữ	30/8/1992	Hà Nội	Trường TH, THCS và THPT Thực Nghiệm KHGD, HN	11 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy-2014	SP Mỹ thuật	Khá		x	T5/2025		

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác	Thâm niên công tác	Văn bằng đại học	Hệ DH Năm TN	Ngành DT	Xếp loại TN	Đối tượng		Bổ túc kiến thức	Đối tượng thuộc diện ưu tiên	Ghi chú
											Tự do	CQ cử			
35	Lê Thị Thảo	Nữ	28/10/1992	Hà Tĩnh	Trường THCS Đại Kim, Hoàng Mai, HN	09 năm	Trường ĐHSP, ĐH Huế	Chính quy - 2015	SP Địa lý	Giỏi	x		T5/2025		
36	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	26/11/1998	Hà Nội	Sinh viên Học viện Quản lý Giáo dục		Học viện Quản lý Giáo dục	2022	Quản lý giáo dục	Khá	x				Ngành đang
37	Đỗ Thị Thu	Nữ	18/7/1987	Bắc Giang	Trường TH Giáp Bát, HN	09 năm	Trường Đại học SPHN	VLVH-2019	Giáo dục tiểu học	Khá	x		T5/2025		
38	Nguyễn Ngọc Thủy	Nữ	26/01/1992	Hà Nội	Trường TH, THCS và THPT Edison, Văn Giang, Hưng Yên	11 năm	Trường Đại học Giáo dục	Chính quy - 2014	SP Ngữ Văn	Xuất sắc		x	T5/2025		
39	Trần Ngọc Thủy	Nữ	11/10/1987	Hà Nội	Trường TH Vinschool Times City, HBT, HN	16 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy - 2009	SP GDTH	Khá	x		T5/2025		
40	Cam Mỹ Trang	Nữ	12/8/1991	Hà Nội	Trường TH, THCS và THPT Thực Nghiệm KHGD, HN	12 năm	Trường Đại học Giáo dục	Chính quy - 2013	SP Ngữ Văn	Khá		x	T5/2025		
41	Lê Thị Thu Trang	Nữ	23/11/2001	Bắc Ninh	Trường TH Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	02 năm	Trường Đại học SPNT TW	2023	SP Âm nhạc	Khá		x	T5/2025	Miễn TA (CCTA Aptis Esol)	
42	Nguyễn Huyền Trang	Nữ	25/10/1997	Nam Định	Trường TH Đoàn Thị Điểm, HN	05 năm	Trường Đại học SPHN 2	Chính quy - 2019	Giáo dục tiểu học	Giỏi		x	T5/2025		
43	Trần Thị Thu Trang	Nữ	20/6/1986	Nam Định	Trường TH Tân Mai, Hoàng Mai, HN	13 năm	Trường Đại học SPHN 2	Chính quy - 2008	SP GDTH	Khá	x		T5/2025		
44	Lê Thị Tuấn	Nữ	09/12/1993	Hà Nội	Trường TH Quỳnh Lôi, HBT, HN	11 năm	Trường Đại học SPHN	Từ xa-2016	Giáo dục tiểu học	Khá		x	T5/2025		
45	Nguyễn Xuân Tùng	Nam	04/7/1992	Hà Nội	Trường THCS Phương Mai, Hà Nội	05 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy - 2015	SP Vật lý	TB	x		T5/2025	Miễn TA (CCTA Linguaskill)	Đã có giấy xác nhận đăng báo T5/2025
46	Nguyễn Hải Yến	Nữ	26/6/1997	Hà Nội	Trường THCS Tam Hiệp, Thanh Trì, HN	05 năm	Trường Đại học SPHN	2022	SP Tiếng Anh	Khá	x		T5/2025	Miễn TA	
47	Nguyễn Thị Yến	Nữ	25/10/1992	Nam Định	Trường TH, THCS và THPT Thực Nghiệm KHGD, HN	07 năm	Trường Đại học SPHN	Chính quy - 2014	SP Vật lý	Khá		x	T5/2025		

Ngày 12 tháng 6 năm 2025



PTP PT PHÒNG QLĐT-GDCT&CTSV
ỦY VIÊN TTHĐTSĐTTĐTS


TS. Hoàng Thị Kim Huệ

Người lập bảng


ThS. Tô Văn Toàn